

BÁO CÁO

Tình hình phát triển Kinh tế - xã hội bảo đảm quốc phòng an ninh năm 2025 thuộc lĩnh vực giáo dục và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

Thực hiện Công văn số 1238/UBND-VP, ngày 02 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Mường Thanh V/v xây dựng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2025. Trường THCS Nam Thanh báo cáo Tình hình phát triển Kinh tế - xã hội bảo đảm quốc phòng an ninh năm 2025 thuộc lĩnh vực giáo dục và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu

1.1. Tình hình thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết

Nhà trường đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của tỉnh, đảng uỷ, UBND phường Mường Thanh; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức thực hiện các kế hoạch kịp thời, phù hợp với thực tiễn của đơn vị.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 (năm học 2024-2025).

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển giáo dục, đào tạo; tình hình thực hiện các chỉ tiêu 06 tháng cuối năm 2025.

1.2.1. Quy mô trường, lớp, huy động, duy trì sĩ số học sinh

Nhà trường thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động học sinh ra lớp và duy trì sĩ số học sinh, hoàn thành tốt các chỉ tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo được giao:

- Toàn trường có 13 lớp và 436 học sinh; so với thời điểm đầu năm học giảm 7 học sinh (học sinh chuyển trường theo gia đình); so với kế hoạch giao đảm bảo vượt kế hoạch giao.

- Tỷ lệ huy động học sinh: Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch TP giao: Tỷ lệ huy động trẻ 11 tuổi vào lớp 6 đạt tỉ lệ 100%; tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi học THCS đạt 100%

1.2.2. Chất lượng giáo dục: Tỷ lệ học sinh chuyển lớp đạt 100%.

1.2.3. Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: Phổ cập GD THCS mức độ 3 và Xóa mù chữ mức độ 2 đạt 100% so với kế hoạch giao

1.2.4. Xây dựng và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 , trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Tiếp tục duy trì các tiêu chí đảm bảo các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

1.2.5. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tính đến 30/11/2025, có 36 CBQL, GV, NV, trong đó: 03 cán bộ quản lý, 29 giáo viên, 4 nhân viên. Tỷ lệ CBQL, GV đạt chuẩn và trên chuẩn 32/32 đạt 100%. Trong đó CBQL, GV trên chuẩn: 01; đạt chuẩn: 30.

1.2.6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học

Nhà trường đã tích cực tham mưu với UBND phường xin mở rộng diện tích đất để xây dựng nhà đa năng , mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu để phục vụ cho dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Công tác xây dựng cảnh quan, môi trường được đơn vị quan tâm, trú trọng góp phần xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026

2.1 Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2025-2026

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của về hướng dẫn nhiệm vụ năm học và đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo; Xây dựng, tổ chức, chỉ đạo và thực hiện được kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch công tác tháng của nhà trường bám sát các văn bản chỉ đạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch môn học/hoạt động giáo dục theo công văn 5512; chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.

Bố trí sử dụng đội ngũ phù hợp theo vị trí công tác, chuyên môn và năng lực từng cá nhân, phát huy năng lực mỗi cá nhân và duy trì khối đoàn kết nội bộ, thực hiện tốt dân chủ trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8,9. Chỉ đạo nghiêm túc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Chỉ đạo chuyên môn sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật. Đưa nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục. Tăng cường việc

giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Gắn nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế.

Tổ chức dạy lồng ghép giáo dục quốc phòng - an ninh thông ; năng lực số qua nội dung các môn học trong chương trình giáo dục.

Thực hiện tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT.

2.2 Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao một bước hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục đào tạo.

Chủ động rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tham gia ý kiến vào các dự thảo Thông tư, Nghị định; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, giải quyết đúng hạn 100% các hồ sơ thủ tục hành chính.

Đã thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ sát với tình hình thực tế; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; thường xuyên quan tâm tới tư tưởng đội ngũ nhà giáo; thực hiện tiếp công dân theo quy định.

2.3 Nâng cao chất lượng giáo dục

Đổi mới và sáng tạo trong quản lý thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục: Tổ chức thực hiện hiệu quả linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ ngày hiệu quả để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nhà trường đã tích cực, chủ động trong công tác quản lý chỉ đạo chuyên môn, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng cũng như các hoạt động của nhà trường. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì giữ vững.

Đã triển khai thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 đối với lớp 6,7,8,9 và chương trình giáo dục địa phương giáo dục địa phương một cách hiệu quả thiết thực; Thực hiện khoa học hiệu quả việc lồng ghép các nội dung giáo dục vào một số môn học và các hoạt động giáo dục: Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; an ninh mạng, biến đổi khí hậu, môi trường, giáo dục pháp luật. Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Qua đó, giáo viên đã tháo gỡ được một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8,9 .

Nhà trường đã xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, HS ôn thi vào THPT ; HS chưa đạt phù hợp tình hình thực tiễn của đơn vị góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.4 Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và chịu trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao:

Hội đồng trường đã thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ, quyết nghị các quy chế hoạt động, chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường, quyết định về phương hướng hoạt động và mục tiêu, chiến lược phát triển của nhà trường; huy động

và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục đề ra.

Chủ động quản lý tốt nguồn ngân sách được giao và các nguồn thu phát sinh theo quy định của pháp luật; xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ để quản lý tốt nguồn ngân sách tại đơn vị.

Đã thực hiện công khai thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng, công khai các hoạt động thu chi tài chính và các hoạt động cơ bản của nhà trường theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình GDPT.

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ đảm bảo huy động học sinh ra lớp; tăng cường công tác phân luồng, tuyên truyền học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục vào học các trường THPT, TTGDNN-GDTX, học nghề để đảm bảo duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, XMC MĐ2.

2.5 Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, giáo viên, nhân viên thường xuyên và định kỳ đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Đã xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh, thành phố, cấp cụm và trường. Phân công nhiệm vụ cho đội ngũ đảm bảo phát huy được tối đa năng lực sở trường của mỗi cá nhân, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác đoàn đội, giáo viên tư vấn trường học, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học.

Các chế độ chính sách cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

2.6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Cập nhật và khai thác tốt hệ thống các phần mềm quản lý online của Bộ, phần mềm quản lý học sinh kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia www.csdl.moet.gov.vn. Thực hiện khai thác, sử dụng các phần mềm trong quản lý và dạy học, đặc biệt là các phần mềm phổ cập giáo dục, phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục, phần mềm vnEdu, phần mềm Pemid, Emid, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm học bạ số, sổ tay Đảng viên điện tử, phần mềm thời khóa biểu..... phục vụ công tác quản lý.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyên môn đã được nhà trường quan tâm, tổ chức các chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy, đưa ứng dụng công nghệ thông tin là một tiêu chí để đánh giá năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên. Cán bộ giáo viên đã không ngừng tự học hỏi và không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn của mình.

Nhà trường đã làm tốt công tác truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương, về thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới, về tuyên truyền phòng chống dịch bệnh ở người, thường xuyên cập nhật truyền thông trên cổng thông tin của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng xã hội.

Công tác đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, hạ tầng mạng được quan tâm. Có đủ máy tính, phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, các máy tính đều được kết nối mạng internet.

Ứng dụng CNTT trong công tác dạy học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục, sinh hoạt chuyên môn, công tác kế toán, đẩy mạnh việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong thanh toán qua kho bạc nhà nước.

3. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Nhà trường còn thiếu 3 phòng học bộ môn; chưa có nhà đa năng; chưa giải toả được diện tích đất trường.

Khu phòng hành chính - quản trị chưa đảm bảo theo TT 13/2020/TT-BGDĐT.

II. KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2026 (NĂM HỌC 2026-2027)

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Mục tiêu:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với sự phát triển của địa phương và thế phát triển của đất nước, thời đại.

Quy mô trường lớp đảm bảo duy trì bền vững trường THCS.

Xây dựng, cải tạo nâng cấp, tôn tạo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cảnh quan môi trường đảm bảo theo tiêu chí trường chuẩn trường chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh" gắn với đặc thù của ngành là thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo". Thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 quy định về đạo đức nhà giáo. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, cải cách hành chính, cảnh quan sư phạm nhà trường, Xây dựng trường học thân thiện Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn.

Tổ chức tốt các ngày kỷ niệm lớn của đất nước; lồng ghép nội dung chương trình giáo dục đạo đức, lý tưởng, rèn luyện kỹ năng sống, ứng xử cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới quản lý công tác tài chính, cải cách hành chính trong nhà trường, đổi mới sâu rộng phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Luật Tài chính, Kế toán, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, xử lý kịp thời những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra.

Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học có hiệu quả; đẩy mạnh phong trào tự làm và sử dụng thiết bị dạy học. Xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản, trang thiết bị và đồ dùng dạy học đạt mục tiêu nhiệm vụ giáo dục.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và giảng dạy. Tăng cường sử dụng văn bản, giáo án điện tử trong quản lý và dạy học. thực hiện cải cách lề lối làm việc. Tiếp tục xây dựng thư viện học liệu điện tử trên Website để giáo viên, học sinh chia sẻ, sử dụng trong dạy học và trong công tác kiểm tra, đánh giá. Triển khai công tác đổi mới đánh giá chất lượng giáo dục ở từng bộ môn trong nhà trường, tiếp tục triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, rèn kỹ năng sống cho học sinh trong xu thế phát triển của xã hội .

1.2. Chỉ tiêu

* Quy hoạch mạng lưới trường, lớp học, quy mô học sinh; tuyển sinh đầu cấp

Trường 13 lớp với 408 học sinh tỷ lệ học sinh/lớp là 31,4

STT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
1	6	3	95	
2	7	3	95	
3	8	3	97	
4	9	4	135	
Tổng		13	422	

Tỷ lệ huy động

+ Tỷ lệ học sinh 11 tuổi học lớp 6: 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 và duy trì tốt sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học.

+ Tỷ lệ học sinh 11 – 14 tuổi học THCS $561/561 = 100\%$

+ Tỷ lệ nữ/tổng số học sinh $245/561 = 43,7\%$

+ Tỷ lệ học sinh bỏ học: 0

+ Tỷ lệ học sinh lưu ban: 0

Chất lượng giáo dục.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu tỷ lệ học sinh chuyển lớp 100% (trong đó tốt-khá trên 40%); tỷ lệ học sinh có phẩm chất đạt 100% (trong đó PC tốt trên 90%);

Tỷ lệ tốt nghiệp THCS và chuyên cấp: 100%

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: tổng số 36 cán bộ giáo viên, nhân viên, trong đó BGH 3 đ/c, Giáo viên 29, nhân viên 4 đ/c. Phấn đấu Giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên 100%, trong đó cấp Thành phố là 45%; cấp tỉnh là 15%; sử dụng thành thạo tin học, có tay nghề vững vàng.

Giữ vững đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ: Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ theo đúng chỉ tiêu giao.

Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị nghe, tranh ảnh được trang cấp; Tạo môi trường học tập tiếng anh cho học sinh bằng các hình thức thành lập câu lạc bộ tiếng anh, thi hùng biện tiếng anh cho học sinh; nâng cao chất lượng việc kiểm tra và thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Chú trọng đến Giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học: Rà soát CSVC của nhà trường theo TT 18/2018TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018. Lập Tờ trình xin Phòng GD&ĐT đầu tư xây dựng 01 nhà đa năng, 01 phòng đa chức năng, phòng bộ môn; mua sắm bổ sung những thiết bị hư hỏng trong năm 2026 và các thiết bị đáp ứng cho chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

3. Nhiệm vụ

3.1 Quy mô trường lớp: Số lớp 13 số học sinh 422; huy động 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 và duy trì tốt sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học

3.2 Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng học tập của học sinh. Cụ thể: Tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn

Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, tổ chức dạy đủ các môn theo quy định, đúng tiến độ chương trình không có hiện tượng cắt xén, dồn ép chương trình; cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và dư luận xã hội về thực hiện giảng dạy chương trình mô hình trường học mới, chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, nhằm thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

3.3 Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với GV, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và bồi dưỡng triển khai thực hiện đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Phát triển đội ngũ nhà giáo chuẩn hóa về trình độ chuyên môn đào tạo, vững vàng về tư tưởng chính trị, đủ về số lượng và cơ cấu môn học, đáp ứng được yêu cầu đổi mới về chuyên môn.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.4 Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng cảnh quan trường lớp; xây dựng trường chuẩn Quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Tích cực tham mưu huy động nguồn vốn đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp CSVC trường lớp đáp ứng các tiêu chí Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia.

Vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Rà soát thiết bị trường học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, THCS, THPT, kịp thời xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đáp ứng yêu cầu dạy - học và đổi mới chương trình, sách giáo khoa 2018 theo quy định.

Xây dựng kế hoạch bổ sung sách giáo khoa và tài liệu tham khảo vào thư viện.

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động, khuyến khích ủng hộ sách giáo khoa và sách tham khảo giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3.5 Công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở

Tiếp tục công tác điều tra cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phải phổ cập đặc biệt là từ 15 - 18 tuổi đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THPT hoặc giáo dục nghề để duy trì và nâng cao các tiêu chí PCGD THCS mức độ 3.

Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND cấp xã tự kiểm tra kết quả PCGD và hồ sơ công nhận duy trì chuẩn phổ cập

3.6 Thực hiện đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2025 – 2030.

Nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương.

3.7 Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Tiếp tục triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; sử dụng hiệu quả phòng học ngoại ngữ, thiết bị nghe, tranh ảnh được trang cấp.

3.8 Công tác xã hội hóa giáo dục.

Tích cực tuyên truyền và thực hiện đường lối chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước về xã hội hóa giáo dục.

Thành lập, kiện toàn và quản lý hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh theo thông tư số 55/2011/TT-BGD-ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ giáo dục Đào tạo.

Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện và phối hợp với Hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, các tổ chức đoàn thể cùng chăm lo sự nghiệp giáo dục

3.9 Công tác thông tin, truyền thông, chuyển đổi số

Ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh.

Chú trọng ứng dụng CNTT trong tổ chức dạy học.

Tổ chức nhập số liệu vào hệ thống Emis, Pmit, PCGD-XMC theo đúng tiến độ, đảm bảo chính xác.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến các cấp, các ngành và Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội về các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đổi mới và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; các hoạt động, lộ trình thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018...Tập trung tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường; thông tin, tuyên truyền kết quả giáo dục, quảng bá hình ảnh các cơ sở giáo dục, các tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các tấm gương người tốt, việc tốt, các hoạt động đổi mới của trường...

3.10 Thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh và giáo viên.

Thực hiện công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, chính xác chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, người lao động và người học: chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí; chính sách hỗ trợ học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Tăng cường kiểm tra nội bộ trường học.

- Thực hiện các khoản theo quy định của UBND tỉnh, Thực hiện hỗ trợ chi phí học tập đầy đủ, kịp thời cho học sinh diện chính sách theo quy định hiện hành.

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện kỷ cương, nền nếp, dân chủ và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội.

Xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan, quy chế dân chủ, quy chế ứng xử văn hóa quy tắc ứng xử trong nhà trường đảm bảo kỷ cương nề nếp, hiệu quả, xây dựng khối đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ, làm tốt công khai, minh bạch.

Xây dựng kế hoạch giáo dục riêng cho trường mình một cách linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh bảo đảm mục tiêu và chất lượng giáo dục. Phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên, học sinh.

Tăng cường công tác dự báo về quy mô trường lớp, cơ cấu để đáp ứng mục tiêu giáo dục. Tiếp tục củng cố mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường.

Đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, phối hợp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới. Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, hiệu trưởng theo thông tư 18,20/2018.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chất lượng giảng dạy của GV. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên đề, chú trọng bồi dưỡng năng lực dạy học, năng lực kiểm tra đánh giá theo định hướng tiếp cận năng lực học sinh, thực hiện linh hoạt, hiệu quả mô hình trường học mới và chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng, bổ sung và lượng hóa tiêu chí trong đánh giá, xếp loại thi đua đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện hiệu quả phù hợp với điều kiện

của nhà trường và địa phương, tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài.

Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, các hội đồng trong và ngoài nhà trường

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU , CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2025

STT	Nội dung	Dự toán giao trong năm	KP đã sử dụng đề nghị quyết toán đến 30/11/2025	Dự dự toán kho bạc đến hết ngày 30/11/2025
1	Nguồn kinh phí giao tự chủ (Nguồn 13)	8.739.296.549	7.880.854.130	858.442.419
2	Nguồn kinh phí giao không tự chủ (Nguồn 12)	537.250.000	474.850.000	62.400.000
3	Quỹ tiền thưởng theo ND 73/2024-ND-CP (Nguồn 18)	399.000.000	-	399.000.000
Tổng cộng		9.675.546.549	8.355.704.130	1.319.842.419

2. Xây dựng dự toán NSNN năm 2026

STT	Nội dung	Biên chế	Hệ số	Số dự toán
	TỔNG CỘNG	36,00		
A	Chi thường xuyên (=I+II)			9.473.050.779
I	Chi cho con người (=1+2+3+4+5+6)			9.235.050.779
1	Tiền lương, tiền công, Phụ cấp lương		258,80	7.359.750.964
2	Các khoản đóng góp			1.158.650.509
3	Nhu cầu thăng hạng năm 2026			-
4	Chi nâng bậc lương, nâng thâm niên đợt I.2026			89.170.350
5	Chi nâng bậc lương, nâng thâm niên đợt II.2026			90.478.956
6	Chi tiền thưởng theo ND 73/2024			447.000.000
II	Chi hoạt động thường xuyên (tính bằng định mức năm 2025) (34*7 triệu/ biên chế=238 triệu)			238.000.000
B	Chi không thường xuyên (chế độ chính sách học sinh, GV)			751.520.000
1	Hỗ trợ chi phí học tập	4		5.400.000
2	Miễn, giảm học phí	436		96.120.000
3	Chế độ học sinh ND 66			140.000.000
4	Chi giáo viên dạy khuyết tật			90.000.000
5	Chi tăng giờ giáo viên			420.000.000
C	Chi mua sắm trang thiết bị dạy học			420.000.000
	Chi mua sắm trang thiết bị dạy học năm 2026			420.000.000

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đối với UBND phường: đề nghị UBND phường phối hợp tốt với nhà trường để huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường, trong quản lý và giáo dục học sinh. Tiếp tục tham mưu với các cấp bổ sung ngân sách và mở rộng diện tích đất trường để đáp ứng đủ nhu cầu về cơ sở vật chất cho nhà trường.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2025; phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Trường THCS Nam Thanh./.

Nơi nhận:

- Phòng KT-Hạ tầng& Đô thị phường(b/c);
- BGH, tổ CM, tổ VP;
- Lưu VT.

T.M NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Tịnh